

TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Số liệu tính từ ngày 15/3/2026 đến ngày 14/4/2026

(Kèm theo Báo cáo số: 566/BQL-VP ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Đồng Tháp)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác TCD, KN, TC			Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TCD, KN, TC		Thanh tra trách nhiệm							Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra trách nhiệm						
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Số văn bản hủy bỏ	Số lớp	Số người	Thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC		Số cuộc đã ban hành kết luận	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố			
						Số cuộc	Số đơn vị		Hành chính		Chuyển cơ quan điều tra			Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	Vụ	Đối tượng
									Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân							
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17		
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		

18. Ghi chú:

Hướng dẫn cách ghi biểu

- Cột (6): Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về TCD, KN, TC thực hiện trong kỳ báo cáo, gồm các cuộc thực hiện khai từ kỳ trước chưa ban hành kết luận và các cuộc thực hiện khai trong kỳ.
- Cột (7): Tổng số đơn vị được thanh tra trách nhiệm (theo quyết định của các cuộc thanh tra thống kê tại Cột (6))
- Cột (8): Tổng số kết luận thanh tra ban hành trong kỳ báo cáo; Cột (8) ≤ Cột (6)
- Từ Cột (9) đến Cột (12) là số liệu tổng hợp từ các kết luận thanh tra thống kê tại Cột (8)
- Cột (13): Tổng số kết luận thanh tra trách nhiệm phải thực hiện trong kỳ, gồm kết luận ban hành từ các kỳ trước chưa thực hiện xong và kết luận ban hành trong kỳ báo cáo phải thực hiện
- Từ Cột (14) đến Cột (17) là số liệu tổng hợp từ kết quả thực hiện các kết luận thanh tra thống kê tại Cột (13)
- Nội dung ghi chú viết vào dòng 18 (nếu có)